

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 25/6 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Sơn.
2. Bà Nguyễn Thị Mà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Thạch - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

***Bị cáo:** Họ và tên: Nguyễn Văn A. (tên gọi khác: Ph) - Sinh năm 1977, tại Bình Định.

Nơi thường trú: Thôn 1, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai;

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 0/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Vợ: Lý Thị Nhị - Sinh năm 1973). Con ông Nguyễn Văn Ch - Sinh năm: 1955) và bà Phạm Thị D – (Chết). Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 1998 nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án. Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

M – Sinh năm 2004.

Trú tại: Làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Bà: A – Sinh năm 1978.

Trú tại: Làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lý Thị Nhị - Sinh năm 1973.

Nơi thường trú: Thôn 1, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người làm chứng:**

Chị P – Sinh năm 1994.

Trú tại: Làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh: Chăm Trọng V – Sinh năm 1993.

Trú tại: Làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người bảo vệ quyền và lợi hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Hoàng Kim L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai, (có mặt).

***Người phiên dịch: .**

Bà Đinh Thị L.

Đơn vị công tác: Cán bộ Hội phụ nữ huyện Mang Yang, Gia Lai, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/11/2019 Nguyễn Văn A (Sinh năm 1977, Trú tại thôn 1, xã Ayun, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô BKS 81B1 - 332.12 đến nhà bà P thuộc làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để hỏi đi làm cỏ cà phê nhưng không gặp bà P nên A đi đến quán tạp hóa gần đó mua 01 lít rượu rồi đi đến trước nhà bà P uống. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn A không thấy bà P về nên A nghĩ bà P đang ở nhà em gái là bà A cách nhà bà P khoảng 20 mét. Nguyễn Văn A dắt xe mô tô đến trước sân nhà bà A rồi đi vào trong nhà, A thấy P (Sinh năm 1994; Trú tại làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) đang chơi với 03 cháu nhỏ tại phòng khách nên A đi xuống bếp để tìm bà P. Khi đi qua phòng ngủ thì A thấy cháu M (Sinh năm 2004; Trú tại làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện MangYang, tỉnh Gia Lai) mặc váy đứng trang điểm nên A nảy sinh ý định ôm và sờ ngực cháu M để thỏa mãn dục vọng. Nguyễn Văn A đi vào chỗ cháu M đứng rồi dùng tay phải ôm bả vai trái của M và kéo ghì cháu M vào người, A dùng tay trái bóp mạnh vào vú bên phải cháu M. Lúc này cháu M kêu cứu và vùng vẫy để bỏ chạy nhưng Nguyễn Văn A không bỏ tay ra mà vẫn tiếp tục giữ cháu M lại. Do hoảng sợ nên cháu M khóc to thì A sợ bị phát hiện nên bỏ tay khỏi người cháu M và đi ra khỏi phòng ngủ.2 Cùng lúc này thì bà A (là mẹ cháu M) và bà P (là dì cháu M) nghe tiếng khóc của M nên chạy vào phát hiện Nguyễn Văn A rồi giữ lại và báo cho Công an xã Đăk Jota đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn A.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi dùng tay phải ôm và tay trái bóp vào vùng nhạy cảm (vú) của cháu M để thỏa mãn dục vọng của bản thân nhưng không có mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác đối với cháu M.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể cháu M vào hồi 23 giờ 50 phút ngày 13/11/2019 tại Trung tâm y tế huyện Mang Yang thể hiện “sờ nắn 1/4 trên trong vú phải của nạn nhân đau ít do có sự va chạm vào vị trí nói trên”.

*** Về phần dân sự:**

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn A cùng gia đình đã đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình bị hại M số tiền 5.500.000 đồng. Bị hại M cùng gia đình đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu giải quyết gì thêm về phần dân sự, đồng thời làm đơn bãi nại đối với Nguyễn Văn A.

Đối với xe mô tô BKS 81B1 - 332.12 thuộc sở hữu của Nguyễn Văn A, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang xác định đây không phải là công cụ, phương tiện sử dụng để phạm tội nên ngày 27/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho Nguyễn Văn A.

Trong quá trình điều tra bị can Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức hình phạt từ 6 đến 9 tháng tù; về tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”

Bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung như bản nhận tội là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cháu M là bà Nguyễn Hoàng Kim L có ý kiến: Về mức hình phạt nhất trí như Đại diện viện kiểm sát đã đề nghị. Về dân sự bị cáo đã bồi thường nên không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát Đề nghị HĐXX xem xét án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và tại

phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người bị hại trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo; người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn A dùng tay trái bóp mạnh vào vú bên phải cháu M là bộ phận nhạy cảm. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội. “dâm ô với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 điều 146 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của người bị hại, xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của người bị hại được pháp bảo vệ và gây lo lắng hoang mang cho người dân tại địa phương. Vì thế phải xử lý bằng biện pháp hình sự để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đã bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; Quá trình điều tra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị hại và gia đình đã làm đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân và hình phạt áp dụng đối với bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự sau khi phạm tội đã ra đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra bị cáo cùng gia đình bị cáo đã đến xin lỗi và tự nguyện bồi thường cho người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền số tiền 5.500.000 đồng đến nay không có yêu cầu gì nên: HĐXX Không đề cập đến.

[8] **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Đối với bà Lý Thị N là người cùng với bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại. Qua quá trình điều tra không có ý kiến gì, nên tại phiên tòa hôm nay HĐXX không đề cập đến.

[9] **Người làm chứng:**

Trong quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chị P đang chơi ở ngoài sân. Còn đối với anh Chăm Trọng V khi cơ quan chức năng xuống lập biên bản anh V đã được chứng kiến tại hiện trường nên tại phiên Tòa hôm nay HĐXX xác định là người làm chứng trong vụ án.

[10] Về vật chứng trong vụ án:

Đối với xe mô tô BKS 81B1 - 332.12 thuộc sở hữu của Nguyễn Văn A, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M xác định đây không phải là công cụ, phương tiện sử dụng để phạm tội nên ngày 27/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A là đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay HĐXX không đề cập đến

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A (tên gọi khác: P). Phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù được khấu trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 13/11/2019 đến ngày 16/11/2019 thời hạn tù tiếp tục tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn A bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (25/6/2020) bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp cho người bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử lại. Thời hạn trên đối với những người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi người đó thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Thanh

